| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CHỢ MỚI**<br>**TỈNH BẮC KẠN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 55/2023/HSST
Ngày: 20/9/2023

# NHÂN DANH
## NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI – TỈNH BẮC KẠN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vi Hồng Lễ.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1, Ông Triệu Đức Đường.

2, Ông Đỗ Quang Huy.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Vy Thị Hoài Nụ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Mạnh Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 20/9/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2023/HSST, ngày 29/8/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/QĐXXST- HS, ngày 07/9/2023, đối với bị cáo:

**Nguyễn Đình Tr**, sinh ngày 26/8/1985, tại Bắc Kạn;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình T và bà Vi Thị H; có vợ là Liễu Thị H, sinh năm 1991 và 02 con (con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2018); tiền án: Không; tiền sự: Có 01 tiền sự (ngày 20/11/2022 bị UBND xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000$^{đ}$ *(Hai triệu, năm trăm nghìn đồng)* về hành vi *"Trộm cắp tài sản"*, bị cáo chưa chấp hành nộp phạt, đến nay chưa được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính); nhân thân: Ngày 04/8/2021 bị Công an xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000$^{đ}$ *(Một triệu, năm trăm nghìn đồng)* về hành vi *"Đánh bạc"*, bị cáo đã chấp hành nộp phạt, đến nay đã được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị bắt tạm giam từ ngày 22/8/2023 cho đến nay – Có mặt tại phiên toà.

* *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Hoàng Đình Toàn – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn - Có mặt tại phiên toà.

* *Bị hại:* Ông Nguyễn Đình C, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn - Có mặt tại phiên toà.

* *Người làm chứng:* Ông Lường Văn D, sinh năm 1974;

Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn - Vắng mặt tại phiên toà.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15h30' ngày 30/5/2023, Nguyễn Đình Tr đi bộ đến nhà anh trai ruột là Nguyễn Đình C (cách nhà Tr khoảng 100m). Khi đến nhà ông C, thấy không có ai ở nhà nên Tr đã nảy sinh ý định lấy trộm tài sản của ông C để cầm cố lấy tiền mua ma túy sử dụng. Tr nhìn thấy dưới gầm nhà sàn, vị trí hàng cột thứ hai bên trái từ ngoài vào có một chiếc lưỡi cày dùng để gắn vào máy cày nên Tr dùng tay trái xách ra khỏi nhà ông C. Khi ra đến đường đất trước nhà ông C, Tr thấy có một bao tải dứa màu trắng ở bờ đường nên Tr nhặt bao tải rồi cho lưỡi máy cày vào trong và xách ra ngoài đường tỉnh lộ ĐT 259 hướng lên TP Bắc Kạn. Khi Tr đang đi bộ trên đường thì gặp ông Lường Văn D điều khiển xe máy đi qua nên Tr vẫy ông D lại xin đi nhờ lên TP Bắc Kạn.

Đến khoảng 16 giờ 30 phút, ông C về nhà phát hiện chiếc lưỡi cày để dưới gầm sàn nhà bị mất, nghi ngờ em trai là Nguyễn Đình Tr lấy trộm nên sang nhà Tr tìm nhưng không thấy Tr ở nhà nên ông C về nhà lấy xe máy đi tìm Tr. Khi ông C đến khu vực thôn N, xã N, TP Bắc Kạn thì gặp Lường Văn D điều khiển xe máy chở Tr ngồi phía sau nên ông C dừng xe của D lại, ông C hỏi Tr *"mày lấy lưỡi cày của anh đi cắm à"*, Tr đáp *"vâng, cho em mượn mang đi cắm mấy hôm em chuộc về"*, ông C không đồng ý và yêu cầu Tr trả lại lưỡi cày nên Tr để lại bao tải bên trong có lưỡi cày xuống đường rồi đi tiếp cùng ông D lên TP Bắc Kạn chơi. Sau đó, ông C trình báo sự việc Tr lấy trộm tài sản đến cơ quan Công an.

Tại kết luận định giá tài sản số 20 ngày 12/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chợ Mới xác định: Giá trị chiếc lưỡi cày dùng để lắp vào máy cày, được mua từ năm 2018 trong vụ trộm cắp tài sản ngày 30/5/2023 là 455.000$^{đ}$ *(Bốn trăm năm mươi năm nghìn đồng)*.

Do Nguyễn Đình Tr bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, đến ngày thực hiện hành vi trộm cắp trên chưa được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Với các hành vi nêu trên, tại bản cáo trạng số 35/CT-VKS, ngày 29/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình Tr về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo điểm a khoản 1 Điều 173/BLHS.

**Điều luật có nội dung:**

*"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm;*

*a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;*

*....*

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng".*

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới vẫn giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình Tr phạm tội *"Trộm cắp tài sản".*

*Về hình phạt:* Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50/BLHS, xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 22/8/2023.

*Về hình phạt bổ sung:* Không áp dụng đối với bị cáo.

*Về vật chứng:* Đề nghị áp dụng Điều 47/BLHS và Điều 106/BLTTHS, tịch thu tiêu huỷ 01 bao tải dứa đã cũ.

*Về án phí:* Đề nghị áp dụng Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH, đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

*Quá trình tranh luận:* Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát và trình bày lời bào chữa: Việc truy tố xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; giá trị tài sản không lớn, gia đình thuộc hộ nghèo, dân tộc thiểu số cư trú ở

vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và xin được miễn khoản tiền án phí.

Bị hại không có ý kiến gì tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

*Kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng:* Xin được hưởng mức án thấp nhất.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

*[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:*

Các hành vi, quyết định tố tụng và các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và đúng theo quy định của pháp luật.

*[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

Khoảng 15h30' ngày 30/5/2023, Nguyễn Đình Tr có hành vi trộm cắp tài sản là chiếc lưỡi cày xới đất dùng để lắp vào máy cày, đã qua sử dụng của ông Nguyễn Đinh C có trị giá là 455.000$^{đ}$ *(Bốn trăm, năm mươi năm nghìn đồng).* Tuy giá trị tài sản chiếm đoạt chưa đến 2.000.000$^{đ}$ *(Hai triệu đồng)*, nhưng do trước đó Nguyễn Đình Tr có 01 tiền sự về hành vi *"Trộm cắp tài sản",* đến ngày phạm tội chưa được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Nên hành vi của Nguyễn Đình Tr đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"* được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173/BLHS.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Đình Tr đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tổng hợp các chứng cứ lại, đánh giá diễn biến khách quan của vụ án thấy việc truy tố, xét xử bị cáo Nguyễn Đình Tr về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo điểm a khoản 1 Điều 173/BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

*[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Bị cáo Nguyễn Đình Tr có nhân thân xấu, năm 2021 đã bị Công an xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi *"Đánh bạc"*; năm 2022 đã bị UBND xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi *"Trộm cắp tài sản"*, đến nay chưa được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà còn tiếp tục phạm tội. Bởi vậy cần phải có một mức án thật nghiêm khắc mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và cộng đồng xã hội; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52/BLHS; được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là *"Phạm tội gây thiệt hại không lớn", "Phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng"* và *"Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"* được quy định tại điểm h,i, s khoản 1 Điều 51/BLHS. Mặt khác tại phiên toà bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vì vậy khi lượng hình cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51/BLHS.

*[4] Về hình phạt bổ sung:* Xét thấy bị cáo không có tài sản và nguồn thu nhập ổn định nào, khi áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền thì không có tính khả thi, vì vậy không áp dụng đối với bị cáo.

*[5] Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại là ông Nguyễn Đình C đã nhận lại được tài sản là chiếc lưỡi cày, nên không yêu cầu bồi thường gì thêm. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

*[6] Về vật chứng:* Tịch thu tiêu huỷ 01 bao tải dứa màu trắng, đã cũ. Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

*[7] Về án phí:* Do bị cáo thuộc hộ cận nghèo. Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

*[8]* Đối với ông Lường Văn D là người cho bị cáo Tr đi nhờ xe lên thành phố Bắc Kạn, nhưng ông D không biết Tr trộm cắp tài sản và không có mục đích chở Tr đi tiêu thụ tài sản trộm cắp, do vậy không có căn cứ để xem xét trách nhiệm đối với ông D là phù hợp với quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

*1. Tuyên bố:* Bị cáo Nguyễn Đình Tr phạm tội: *"Trộm cắp tài sản".*

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50/ BLHS.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Tr 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giam 22/8/2023.

*2. Về vật chứng:* - Áp dụng Điều 47/BLHS và Điều 106/BLTTHS.

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 bao tải dứa màu trắng, đã cũ, ngoài vỏ bao có dòng chữ "Gạo đặc sản SAMO".

(Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn ngày 15/9/2023).

*3. Về án phí:* - Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

+ Bị cáo Nguyễn Đình Tr được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

*"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".*

*4. Về quyền kháng cáo:* - Áp dụng Điều 331, 333/BLTTHS.

+ Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh;
- VKS tỉnh;
- VKSND huyện;
- CQTHAHS Công an huyện;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Bị cáo, bị hại;
- Hồ sơ, lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Vi Hồng Lễ**